

- Tìm trong bài những chữ khó viết ?
- Gv hướng dẫn viết chữ khó.
 - Yêu cầu hs tập viết chữ khó vào nháp. HS phát âm lại các tiếng khó.
 - b) GV đọc cho HS viết :
 - c) Chấm, chữa bài :
 - GV chấm 5 - 7 bài, nhận xét.
- 3- Hướng dẫn làm bài tập:
- + BT2a: Điền r/ d/ gi.
- Gv treo bảng phụ
 - Gọi 1 em lên điền.
 - GV nx, chốt lời giải đúng.
 - Gọi 1 em đọc lại đoạn văn đã điền
- 4- Củng cố- dặn dò:
- Cần phân biệt r/ d/ gi .

- hs tìm
- 1 HS viết bảng, lớp nhận xét.
- HS viết bài, soát lỗi bằng chì.
- 1HS đọc yêu cầu của bài, làm vào VBTTV.
- 1 hs lên làm.

ÂM NHẠC +
Ôn bài hát dân ca : Lí đĩa bánh bò.
 (Dân ca Nam Bộ)

I. Mục tiêu:

- _ HS hiểu được nội dung bài hát. Nắm được giai điệu của bài hát. Bước đầu biết biểu diễn bài hát dân ca Lí đĩa bánh bò.
- _ HS hát đúng giai điệu của bài hát và bước đầu biết biểu diễn bài hát.
- _ GD học sinh lòng say mê âm nhạc.

II. Đồ dùng dạy học:

Băng nhạc.

III. Các hoạt động dạy học:

1. KTBC: (4 ph)HS hát cá nhân bài : Lí đĩa bánh bò
1 nhóm Hs lên biểu diễn.
GV và HS nhận xét
2. Bài mới: (28 ph)

- 1, Học sinh nghe bài hát:(3ph)
- 2, Học sinh ôn bài hát : Lí đĩa bánh bò.
(10ph)
-Tổ chức thi hát.
Giáo viên sửa sai.
Hai tay bưng đĩa í a bánh bò.Giấu
cha.....
_ Nhận xét, bình chọn nhóm hoặc cá nhân
hát tốt, hát hay.
- 3, Thi biểu diễn(16ph)
Gv hướng dẫn Hs học sinh tập biểu diễn
bài hát.
GV và HS chấm điểm thi của từng nhóm.
Tuyên dương nhóm biểu diễn tốt.
- 4, Củng cố- Dặn dò:(2ph)
- Yêu cầu học sinh hát cả bài.

- Học sinh hát nối tiếp từng câu.
-Từng dãy thi hát,
-Cả lớp hát.
- Nhóm Hs biểu diễn trước lớp.
- HS hát tập thể.

TẬP VIẾT Ôn chữ hoa: T

I- Mục tiêu:

- Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa T(1dòng),D,Nh (1dòng);viết đúng tên riêng Tân trào (1dòng) viết câu ứng dụng: Dù ai...mông mười tháng ba (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.
- Rèn kĩ năng viết đúng mẫu chữ, cỡ chữ .
- GD học sinh ý thức trình bày VSCĐ .

II- Đồ dùng dạy- học

- Mẫu chữ . Phấn màu, bảng con.

III- Các hoạt động dạy- học

- A. KTBC :3' HS viết : S, Côn Sơn, Sầm Sơn
- GV nhận xét, cho điểm
- B .Dạy bài mới:34'
1.Giới thiệu bài.
2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con .
a) *Luyện viết chữ hoa:*
- Tìm các chữ hoa có trong bài:
- GV viết mẫu+ nhắc lại cách viết từng chữ.
T, D, N.
- GV nhận xét sửa chữa .
b) *Viết từ ứng dụng :*
- GV đưa từ ứng dụng

- 2 HS lên bảng viết từ. HS dưới lớp viết vào bảng con.

- T, D, N.
- 2 HS lên bảng viết, HS dưới lớp viết vào bảng con:
T, D, N.

- HS đọc

- GV giới thiệu về: **Tân Trào.**

- HD viết

- Yêu cầu hs viết: **Tân Trào.**

c) Viết câu ứng dụng:- Gv ghi câu ứng dụng.

- GV giúp HS hiểu nội dung trong câu ứng dụng.

- Yêu cầu hs viết bảng con.

Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày giỗ tổ mừng mười tháng ba

3. Hướng dẫn học sinh viết vào vở:

- GV nêu yêu cầu viết .

- GV quan sát nhắc nhở tư thế ngồi, cách cầm bút

4. Chấm, chữa bài.

- GV chấm 5 - 7 bài trên lớp.

C- Củng cố - dặn dò:

GV nhận xét tiết học.

- Hs theo dõi.

- HS viết trên bảng lớp, bảng con.

- HS đọc.

- Hs viết bảng con: **Tân Trào, giỗ Tổ.**

- Học sinh viết vở

- Hs theo dõi.

Thứ năm ngày 14 tháng 3 năm 2013

TOÁN
Luyện tập.

I- Mục tiêu:

- HS đọc, phân tích và xử lý số liệu của 1 dãy và bảng số liệu.

- Vận dụng vào tình huống có liên quan.

II- Đồ dùng dạy- học: Bảng phụ .phấn màu

III- Hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:3'

- Nêu các bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

B.Thực hành:34'

+) Bài 1: - GV treo bảng phụ

- Bảng trên nói về điều gì?

- Năm 2001 gđ chi Út thu hoạch được bao nhiêu kg thóc?

- Các cột khác làm tương tự

- Trong 3 năm đó năm nào thu hoạch được nhiều thóc nhất?

Năm 2001 thu hoạch được ít hơn năm 2003 bao nhiêu kg thóc?

+Bài 2: GV hướng dẫn để hs nắm được cấu tạo của bảng.

HS đọc yêu cầu

- TKê số thóc

4200 kg

HS tự điền vào bảng

năm 2003

1200 kg

- Gọi 1 hs đọc câu hỏi và lời giải mẫu phần a
- Yêu cầu hs làm phần b.
- GV chữa bài.
- +) Bài 3: - GV HD
- Dãy trên có tất cả mấy số
- Số thứ tư trong dãy là số nào?
- Gv nhận xét.
- +) Bài 4: - Gv tổ chức cho hs thi điền nhanh vào bảng số liệu.
- C.Củng cố - dặn dò: Gv nhận xét tiết học

$$2540 + 2515 = 5055(\text{cây})$$

9 số
- số 60

2 nhóm lên thi, mỗi nhóm 3 em

CHÍNH TẢ(Nghe -viết) Rước đèn ông sao.

I-Mục tiêu

- Nghe viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Làm bài tập phân biệt các tiếng có âm dễ lẫn r/gi/d
- GD ý thức trình bày VSCĐ.

II- Đồ dùng dạy- học :- Bảng phụ , bảng con.

III- Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A-KTBC :3' - GV gọi 2 HS viết bảng lớp, HS khác viết bảng con : đập dềnh, giặt giũ, dí dỏm, khóc rung rúc. .

- GV nhận xét, cho điểm 2 HS .

B - Bài mới :34'

1 - GTB:

- GV nêu mục đích ,yêu cầu của tiết học .

2- Hướng dẫn HS nghe - viết :

a) Chuẩn bị :

- GV đọc đoạn văn
- Mâm cỗ trung thu của Tâm được bày ntn?
- Trong bài có những chữ nào viết hoa?
- Cho HS tự tìm từ khó viết dễ lẫn , gv HD viết

b) Hướng dẫn HS viết bài :

- GV đọc từng câu cho HS viết .
- Đọc lại cho HS soát lỗi .

c) Chấm, chữa bài , nhận xét chung .

3- Hướng dẫn làm bài tập :

+BT2a: Treo bảng phụ

- Tìm tên các đồ vật, con vật bắt đầu bằng r, d, gi .
- Gọi đại diện các nhóm lên dán kq
- GV nhận xét nhóm nào tìm được nhiều từ

- HS theo dõi .

- HS theo dõi
- quả bưởi, 1 nải chuối Ngự
- Những chữ đầu câu,
- HS viết ra bảng con từ khó , dễ lẫn.

- Hs viết bài chính tả, soát lỗi .

- Hs nêu yêu cầu, hs trong các nhóm tìm tên các đồ vật con vật và ghi vào tờ giấy khổ to.

- Lớp nx bình chọn.

nhất và đúng thì đạt giải nhất.

4- Củng cố- dặn dò : - Nhận xét về chính tả.

- Hs theo dõi.

LUYÊN TỪ VÀ CÂU Từ ngữ về lễ hội. Dấu phẩy

I- Mục tiêu :

- Hiểu từ các từ lễ, hội, lễ hội. (Bài 1)
- Tìm được một số từ về chủ điểm lễ hội (Bài 2).
- Đặt được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu .
- Giáo dục HS có thêm hiểu biết về lễ hội và tính mạnh dạn tự tin.

II- Đồ dùng dạy- học : - Bảng phụ chép B1, B3

III- Các hoạt động dạy- học chủ yếu :

A-KTBC :3' - Chữa bài (t62)

- Nhận xét, cho điểm.

B - Bài mới :34'

1- GTB:

- Gv nêu mục đích, yêu cầu của giờ học.

2-Hướng dẫn làm bài tập:

a)BT1: GV treo bảng phụ.

- Gv gọi hs đọc yêu cầu của bài tập.

Chọn nghĩa thích hợp cột B cho các từ ở cột A.

- Gọi 1 em đọc các từ ở cột A.

- Gọi 1 em đọc các từ ngữ ở cột B.

- GV nhắc nhở cách làm.

- Gọi 1 em lên nối.

- Gv nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

b) BT2:

- Gọi hs nêu yêu cầu của bài.

- Yc hs trao đổi nhóm tìm và viết nhanh tên 1 số lễ hội, 1 số hội và hoạt động trong lễ hội vào tờ giấy to.

- Gọi đại diện nhóm lên dán kq.

- Gv nhận xét và tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ nhất.

c) BT3:- Treo bảng phụ

- Em thấy giữa các câu có điểm gì giống nhau?

- Gọi 1 em đọc câu a.

- GV hướng dẫn làm mẫu

- Các câu sau yc hs tự làm vào vở

- GV chấm, nhận xét.

3- Củng cố - dặn dò :

-1 HS làm bài tập, lớp theo dõi .

- Hs theo dõi.

- 1 HS đọc yêu cầu của bài.

- Hs đọc.

- Hs tự làm bài.

Lễ : các nghi thức...

Hội : cuộc vui, tổ chức...

Lễ hội: hoạt động tập thể...

- 1 hs nêu.

- Hs trao đổi theo nhóm

+ Tên lễ hội: đền Hùng, đền Gióng, chùa Hương, Kiếp Bạc...

+ Tên 1 số hội: hội vật, đua thuyền, bơi chải...

+ Tên 1 số hoạt động: cúng phật, thắp hương...

- 1 Hs nêu yc.

- Mỗi câu bắt đầu bằng bộ phận chỉ nguyên nhân với các từ: vì, tại, nhờ

- Hs theo dõi.

- Hs tự điền vào vở.

- Dặn HS chú ý sử dụng dấu phẩy khi viết câu. | - Hs chú ý.
- Cần có thái độ tôn trọng các lễ hội.

TIẾNG VIỆT+

Ôn: Từ ngữ về lễ hội. Dấu phẩy.

I Mục đích - Yêu cầu

Giúp học sinh tiếp tục:

- Mở rộng vốn từ và thuộc chủ điểm lễ hội (hiểu nghĩa các từ *lễ, hội, lễ hội*; biết tên một số lễ hội, hội; tên một số hoạt động trong lễ hội và hội).
- Ôn luyện về dấu phẩy (đặt sau trạng ngữ chỉ nguyên nhân và ngăn cách các bộ phận đồng chức trong câu).

II Đồ dùng dạy - học

- 3 tờ phiếu viết nội dung BT1.
- 4 băng giấy — mỗi băng viết một câu văn ở BT3.

III Các hoạt động dạy - học

1. Giới thiệu bài: 1- 2p

2. Tổ chức cho HS làm các bài tập: 30- 33p

a/ Bài tập 1

(Bài 1: Trang 71 Luyện từ và câu 3)

- Gv dán bảng 3 tờ phiếu, mời 3 HS lên bảng làm bài.

b/ Bài tập 2

(Bài 2: Trang 71 Luyện từ và câu 3)

- Gv mời một số HS đọc kết quả bài làm.

c/ Bài tập 3

(Bài 1: Trang 71 Luyện từ và câu 3)

GV giúp HS nhận ra điểm giống nhau giữa các câu: mỗi câu đều bắt đầu bằng bộ phận chỉ nguyên nhân (các từ vì, do, nhờ).

d/ Bài tập 4

(Bài 1: Trang 71 Luyện từ và câu 3)

- Gv mời 4HS làm bài trên 4 băng giấy trên bảng lớp.

3. Củng cố - Dặn dò: (5 ph)

Dặn HS về nhà xem lại các bài LTVC đã học để chuẩn bị ôn tập vào tuần sau

- HS đọc yêu cầu của bài.

- HS làm bài cá nhân.

- 3HS làm bài trên bảng. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

- Nhiều HS đọc lại lời giải đúng.

- HS đọc y/câu của bài; trao đổi theo nhóm, nói nhanh tên một số lễ hội, hội và hoạt động trong lễ hội và hội vào phiếu BT.

- 2,3 HS đọc bài làm của mình. Lớp theo dõi, bổ sung.

- HS đọc yêu cầu của BT.

- HS làm bài cá nhân.

- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

- Một số học sinh đọc lại câu mình đã đặt.